

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **2633**/UBND-KGVX
V/v triển khai Công điện số
665/CD-BYT ngày 17/5/2022
của Bộ Y tế

Đắk Nông, ngày: **19** tháng 5 năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành, các hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Tính đến ngày 17/5/2022, toàn tỉnh Đắk Nông đã triển khai tiêm được hơn 1,36 triệu liều vắc xin phòng COVID-19; hầu hết các huyện, thành phố đã tổ chức tiêm chủng đảm bảo an toàn, khoa học, cơ bản đạt tỷ lệ tiêm chủng cho người từ 12 tuổi trở lên và đang tập trung tiêm mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên, tiêm cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi. Tuy nhiên hiện tại, tiến độ tiêm mũi 3 (liều nhắc lại) cho người từ 18 tuổi trở lên và trẻ em độ tuổi từ 5 đến dưới 12 tuổi chưa đạt kế hoạch đề ra, có nguy cơ không đạt mục tiêu đề ra theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế.

Thực hiện Công điện số 665/CD-BYT ngày 17/5/2022 của Bộ Y tế về việc triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi và tiêm mũi 3 cho người 18 tuổi trở lên; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành, các hội, đoàn thể, đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương thực hiện các nội dung như sau:

1. Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, khẩn trương triển khai tiêm vắc xin mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên theo từng địa phương nêu trên và phụ lục cụ thể kèm theo, đảm bảo hoàn thành trong quý II/2022, đạt tỷ lệ tối thiểu 90% theo chỉ đạo của Chính phủ tại Thông báo số 114/TB-VPCP ngày 15/4/2022.

Giao Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, tổ chức triển khai tiêm chủng an toàn, hiệu quả và hoàn thành việc tiêm cho trẻ đủ điều kiện tiêm chủng trong quý II/2022 theo chỉ đạo của Chính phủ; bố trí các điểm tiêm chủng lưu động phù hợp tại các khu công nghiệp, khu tập trung đông dân cư để người dân được tiếp cận vắc xin thuận tiện nhất.

Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng, ban, các hội, đoàn thể và các đơn vị có liên quan thực hiện “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà

từng đối tượng” vận động đối tượng tham gia tiêm chủng đầy đủ và kịp thời, tránh để bỏ sót đối tượng; chịu trách nhiệm về tiến độ và tỷ lệ tiêm chủng vắc xin COVID-19 tại địa phương.

2. Các Sở, Ban, ngành, các hội, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác truyền thông về chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19, trong đó tập trung tuyên truyền quy định về phòng chống dịch tại khoản 1 và 3, Điều 29 Luật phòng chống Bệnh truyền nhiễm năm 2007 (Luật số 03/2007/QH12, ngày 21/11/2007: Điều 29. Sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc: 1. Người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch và đến vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh; 3. Cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em và mọi người dân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của cơ sở y tế có thẩm quyền trong việc sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc).

Nhận được văn bản này, yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện *N*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCD phòng, chống dịch bệnh ở người tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, KGVX (S).

20

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh



PHỤ LỤC

KẾT QUẢ TIÊM MŨI NHẮC LẠI CHO ĐỐI TƯỢNG 18 TUỔI TRỞ LÊN (Số liệu tính đến hết ngày 16/5/2022)

(Ban hành kèm theo Công văn số 262/UBND-KGVX ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Địa phương	Kết quả tiêm mũi nhắc lại cho đối tượng 18 tuổi trở lên									Số hiện còn chưa tiêm (người)		
		Kết quả tiêm vắc xin khác (Pfizer, Modern, Astrazeneca)			Kết quả tiêm vắc xin Vero Cell			Tổng cộng			Đối tượng tiêm các loại vắc xin Pfizer, Modern, Astrazeneca (người)	Đối tượng tiêm Vero Cell (người)	Tổng cộng (người)
		Đối tượng (người)	Số tiêm (người)	Tỷ lệ (%)	Đối tượng tiêm Vero Cell (người)	Số tiêm (người)	Tỷ lệ (%)	Tổng đối tượng (người)	Tổng số tiêm (người)	Tỷ lệ %			
1	Tp. Gia Nghĩa	25.698	20.615	80.2	19.902	5.886	29.6	45.600	26.501	58.1	5.083	14.016	19.415
2	Đắk R'Lấp	27.324	23.671	86.6	31.644	10.533	33.3	58.968	34.204	58.0	3.653	21.111	25.202
3	Tuy Đức	14.339	13.264	92.5	19.076	2.216	11.6	33.415	15.480	46.3	1.075	16.860	17.935
4	Đắk Mil	23.765	18.630	78.4	37.694	7.117	18.9	61.459	25.747	41.9	5.135	30.577	35.712
5	Cư Jút	19.199	14.645	76.3	38.428	11.071	28.8	57.627	25.716	44.6	4.554	27.357	33.098
6	Đắk Song	18.605	16.744	90.0	31.639	9.564	30.2	50.244	26.308	52.4	1.861	22.075	23.936
7	Krông Nô	17.939	15.916	88.7	29.169	11.920	40.9	47.108	27.836	59.1	2.023	17.249	21.330
8	Đắk G'Long	13.460	12.104	89.9	27.064	7.906	29.2	40.524	20.010	49.4	1.356	19.158	21.077
Tổng cộng		160.329	135.589	84.6	234.616	66.213	28.2	394.945	201.802	51.1	24.740	168.403	197.705



KẾT QUẢ TIÊM CHO ĐỐI TƯỢNG TỪ 5 ĐẾN DƯỚI 12 TUỔI
(Số liệu tính đến 15h ngày 17/5/2022)

TT	Địa phương	Tổng đối tượng theo kế hoạch (người)	Kết quả mũi 1		Tổng số đối tượng còn lại					Vắc xin Moderna (ngày bắt đầu rải đông: 9/5/2022)			
			Số tiêm (người)	Tỷ lệ (%)	Trẻ đủ điều kiện	Số đối tượng không đồng ý tiêm (ký cam kết)	Đối tượng Đã mắc Covid-19 trong năm 2022	Trẻ 5 tuổi	Tổng cộng	Số nhận (liều)	Số sử dụng (liều)	Hiện còn (liều)	Tiến độ (%) sử dụng vx
1	TP Gia Nghĩa	10,065	2,598	25.8	-355	2,274	3,991	1,557	7,467	2,000	1,120	880	56.0
2	Đắk R'Lấp	12,032	5,134	42.7	51	1561	3,787	1,499	6,898	4,340	4,340	0	100
3	Tuy Đức	9,747	4,446	45.6	1,747	527	1,679	1,348	5,301	3,700	3,540	160	95.7
4	Đắk Mil	15,640	5,648	36.1	2,100	1,816	4,808	1,268	9,992	4,840	3,100	1,740	64.0
5	Cư Jút	13,493	5,757	42.7	2,108	150	3,420	2,058	7,736	5,660	4,120	1,540	72.8
6	Đắk Song	12,379	5,671	45.8	-324	586	4,687	1,759	6,708	3,260	3,260	0	100
7	Krông Nô	12,143	4,281	35.3	951	1,410	3,605	1,896	7,862	5,000	2140	2,860	42.8
8	Đắk G'Long	13,728	6,427	46.8	2,965	256	1,637	2,443	7,301	4,200	4,120	80	98.1
Tổng cộng		99,227	39,962	40.3	9,243	8,580	27,614	13,828	59,265	33,000	25,740	7,260	78.0